

PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH

Tập 4

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Biên tập: năm 2023

Các vị đồng tu, xin chào mọi người!

Chúng tôi viếng thăm Bạch Vân Quán ở Bắc Kinh, xem thấy đạo tràng của Đạo giáo hiện tại đang khôi phục, xem thấy đạo tràng của Thiên Chúa Giáo, Thanh Chân Tự của Iss-Laam giáo, các kiến trúc của đạo tràng đều là có trên 100 năm, hiện tại cũng đang được khôi phục. Chúng ta quan sát tỉ mỉ thì thấy trên bia kỷ niệm đều là Sắc kiến, đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy. Vào ngày trước, chỉ có Chùa Miếu của Phật giáo mới có Sắc kiến. Sắc kiến là do Hoàng đế ra lệnh xây dựng, cho nên ở nơi đó, tôi xem thấy giáo đường của Thiên Chúa Giáo, Thanh Chân Tự của Iss-Laam giáo cũng là Hoàng đế ra lệnh xây dựng, chúng tôi rất hoan hỉ. Có thể khẳng định rằng, chánh sách quốc gia vào thời đại Hoàng đế ngày trước đều có cái nhìn bình đẳng đối với rất nhiều tôn giáo, ngay đây hiện rõ nền giáo dục xã hội đa nguyên văn hoá.

Chúng tôi tỉ mỉ quan sát và cùng giao đàm với các tôn giáo. Ở Bắc Kinh, chúng tôi còn đặc biệt tổ chức một buổi tọa đàm với chín tôn giáo của Singapore, chúng ta cùng năm tôn giáo của Trung Quốc đại lục. Chúng tôi nói chuyện rất là hoan hỉ và có thọ dụng rất lớn. Ngày mười bốn chúng tôi rời khỏi Bắc Kinh. Một ngày trước khi rời khỏi, người lãnh đạo quốc gia, tiên sinh Tư Mã Nghĩa đã tiếp kiến đoàn thăm viếng tôn giáo chúng tôi ở Trung Nam Hải, đây là sự lễ ngộ rất cao đối với chúng tôi.

Ngày mười bốn, chúng tôi đến HongKong. HongKong có sáu tôn giáo, tôi cảm thấy kỳ lạ, vì sao có sáu tôn giáo? Sau khi lắng nghe, thì ra là Khổng giáo, nhà Nho cũng biến thành tôn giáo, việc này lần đầu tôi nghe được. Họ tham gia liên hiệp tôn giáo của HongKong, chúng tôi cũng đặc biệt thăm viếng sáu tôn giáo này. Chúng tôi truyền bá đoàn kết tôn giáo ở Singapore, tôn giáo hòa thuận, tôi đem tin tức này truyền đạt cho họ. Chúng tôi rất là hoan hỉ

khi được biết chính phủ đề xướng tôn giáo cũng là một phương thức đoàn kết liên hiệp, hợp tác hỗ trợ lẫn nhau trong công tác thúc đẩy truyền đạo. Điều này chúng tôi rất ít nhìn thấy ở trong các khu vực xã hội khác. Thế nhưng giao lưu giữa các tôn giáo không mật thiết như ở Singapore, những người lãnh đạo đại diện cho chín tôn giáo Singapore của chúng ta thường qua lại với nhau gần như mỗi một tuần lễ một lần, còn họ thì mấy tháng mới có một lần. chúng ta thì 1 tuần 1 lần.

Chúng tôi trở lại cũng vừa lúc tổ chức lễ Vesac. Trước lễ Vesac một ngày, Cư Sĩ Lâm cử hành đại hội truyền đăng. Khi chúng tôi vừa xuống máy bay thì đến tham gia ngay, chín tôn giáo cũng tham gia. Phật giáo khánh chúc Phật Đản, các tôn giáo khác đều đến tham gia, đều đến chúc phúc, họ cùng chúng ta cầm đèn hoa sen, cùng niệm "Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật", đây là lần đầu tiên diễn ra sự việc rất hy hữu này. Cho nên mỗi hoạt động quan trọng trong các tôn giáo khác chúng ta đều nên tham gia, chân thật làm đến không phân ta và người.

Nhất là chuyến tham quan lần này, chúng ta có 16 ngày cùng sống chung với nhau, cho nên thời gian chúng ta nói chuyện giao lưu với nhau rất là nhiều. Hai bên trao đổi ý kiến, cũng là nói mỗi ngày cùng sống chung với nhau, cùng nhau lên lớp học. Tôi nói với họ: *"Phật pháp hoặc giả là Phật giáo là giáo dục xã hội đa nguyên văn hoá. Mỗi một tôn giáo khác lại chẳng phải vậy sao?"*. Tùy theo phát triển của khoa học, địa cầu giống như đã thu nhỏ lại, thông tin của hiện tại làm cho bất cứ mọi góc độ nào của thế giới, xảy ra bất cứ việc gì chúng ta lập tức biết ngay. Ngày trước từ Bắc Kinh đến Singapore, ngồi thuyền phải đi mấy tháng mới có thể đến, ngày nay giao thông thuận tiện, hiện tại ngồi máy bay chỉ hơn năm giờ đồng hồ, không đến sáu giờ, cho nên địa cầu thu nhỏ lại, quan hệ qua lại giữa người với người càng ngày càng mật thiết. Thời hiện đại cùng quá khứ không như nhau.

Ngày nay vấn đề quan trọng nhất của chúng ta là làm thế nào cùng với các quốc gia khác (trong kinh Phật gọi là quốc độ, cõi nước khác nhau), chủng tộc khác nhau, văn hoá khác nhau, tôn giáo tín ngưỡng khác nhau có thể hòa thuận cùng sống chung, đối đãi bình đẳng, hợp tác lẫn nhau, khiến cho xã hội

an định, phồn vinh, hưng vượng, người người đều có thể trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Đây là nguyện vọng của tất cả mọi người. Nguyện vọng này làm thế nào thực tiễn? Chúng ta cần phải biết rõ, chính trị không làm được! Ngày nay quyết định không có một quốc gia nào có thể dùng vũ lực để thống trị toàn thế giới, chính trị không thể làm được, vũ lực cũng không làm được, kinh tế, khoa học kỹ thuật cũng vô năng vô lực, chỉ có giáo dục tôn giáo có thể làm được. Cho nên, tôi khuyên bảo người lãnh đạo của tất cả các tôn giáo, những nhà truyền giáo, chúng ta phải xây dựng nhận thức chung, phải có một mục tiêu phương hướng truyền đạo, tuyên giáo giống nhau, đó chính là mong cầu toàn thế giới có được “Xã hội an định, Thế giới hòa bình, Nhân dân hạnh phúc”. Chúng ta dùng mười hai chữ này làm thành mục tiêu phương hướng truyền giáo, truyền đạo của chúng ta.

Giữa tôn giáo với tôn giáo có thể dung hòa hay không? 11:00 Tuyệt đối có thể dung hợp! Tôi giảng giải với họ và làm một thí dụ, năm tôn giáo phương đông như năm ngón tay trên một bàn tay phải, năm tôn giáo phương tây như năm ngón tay trên bàn tay trái, mỗi mỗi tuy không giống nhau nhưng khi nhìn vào lòng bàn tay thì đều là từ bàn tay sanh ra, người phương đông gọi là tâm tánh, người phương tây gọi là Thượng đế, Ki-To Giáo, Thiên Chúa Giáo, Do Thái giáo, Iss-Laam Giáo có cùng 1 thượng đế. Đông, tây phương dù hai bên khác nhau, nhưng nếu hướng sâu hơn mà nhìn thì là từ một thân thể sanh ra hai bàn tay, vẫn là một nhà, cho nên chúng ta phải từ nơi sâu này mà hạ công phu. Ngày nay, chúng ta không thể hợp lại với nhau là vì chúng ta chưa thể nhập được sâu, độ sâu chưa đủ. Nếu chân thật vào được đủ sâu thì chúng ta sẽ biết được hư không pháp giới là một nhà. Cho nên, trong lúc truyền giảng, tôi giải thích lại biểu pháp ý nghĩa của chiếc áo Ca-Sa của chúng ta. Ở Trung Quốc tôi đã nói với họ, ở HongKong tôi cũng đã nói với sáu tôn giáo của HongKong, nhà Phật gọi là pháp thân, pháp thân chính là bản thể, trong triết học gọi là bản thể, chính là chân tướng của vũ trụ nhân sanh.

Trên Kinh Đại Thừa thường nói: *"Ba đời tất cả Phật cùng đồng một pháp thân"*. Pháp thân là gốc, là rễ, là năng sanh. Tất cả vạn pháp sanh ra giữa vũ trụ này cho dù có khác biệt đến đâu nhưng là từ một gốc. thì làm gì có lý nào

mà không dung hợp. Cho nên đại đức xưa thường nói, "*viên nhân thuyết pháp, vô pháp bất viên*". Cái "pháp" đó tuyệt nhiên không giới hạn ở Phật pháp, ngày nay chúng ta có thể thể hội được, tất cả các học thuyết khác nhau và tất cả các tôn giáo khác nhau. Người chân thật khai ngộ đến triệt để sẽ thấy được cội gốc, tông môn thường nói "*triệt pháp đệ nguyên*", họ đến giảng thì không có pháp nào không viên dung, mỗi pháp đều viên. Chúng ta không thể viên là vì chưa thấy được gốc rễ. Cho nên mỗi mỗi đều khác nhau. Khi thấy được gốc rễ rồi thì liền biết được không có pháp nào là không viên dung, mười pháp giới đều là viên dung!

Đại sư Thiên Thai đã nói: "*Bách giới thiên như*", hiển thị ra pháp pháp viên dung. Cho nên chúng ta tu học, không luận từ một pháp môn nào, bao gồm cả các tôn giáo khác, vấn đề là bạn phải thâm nhập. Nếu bạn nhập được càng sâu thì đối với viên dung các pháp bạn càng có thể khẳng định, bạn mới có thể hoan hỉ tiếp nhận, mới có thể giải quyết vấn đề của xã hội thế kỷ 21, mới có thể chân thật giúp được nhu cầu của tất cả chúng sanh, chúng ta tu học liền có ý nghĩa, có giá trị.

Trong Phật pháp nói: "*Độ chính mình, độ chúng sanh, giúp đỡ chính mình, thành tựu chính mình, giúp đỡ chúng sanh, thành tựu chúng sanh*".. Cho nên, chúng tôi cảm thấy chuyên tham quan rất tốt, cùng nhau tham quan chân thật là cùng nhau học tập, cùng nhau lên lớp. Chúng ta rất hiếm có được thời gian dài đến như vậy để có thể hội họp các tôn giáo lại với nhau. Tham quan là một phương thức tốt nhất, việc này rất đáng được đề xướng. Tham quan chính là lên lớp học, chính là học tập, cho nên mỗi người chúng ta đều rất hoan hỉ, đây đích thực là có tiến bộ rất lớn!

GIẢNG GIẢI VỀ ĐỀ KINH

Trước tiên, chúng ta đem đề Kinh Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo giảng lượt giới thiệu qua. Đề của bốn Kinh này tổng cộng có bảy chữ. Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh gọi là biệt đề, kinh văn phía sau gọi là thông đề, đồng tu chúng ta đều quen thuộc. Gọi là biệt đề là vì tên Kinh này có khác biệt với tên các Kinh khác, chuyên chỉ một bộ kinh này. Chữ "Kinh" sau là thông

đề, thông chỉ tất cả kinh, phạm hễ là Phật nói ra đều gọi là "kinh". Trong sáu chữ còn lại của biệt đề, ở ngay trong Thất Lập chọn đề thì đây là Nhân Pháp. Trong đề mục có người, có pháp là Nhân Pháp lập đề.

"Phật" là người, "Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo" là pháp. Chúng ta phải đặc biệt lưu ý, chữ "Phật thuyết" ngay chỗ này với ba kinh của Tịnh Tông là Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh, đây là Phật thuyết. Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh và tiểu bản Phật Thuyết A Di Đà Kinh do đại sư La Thập dịch, trên đề ba kinh của Tịnh Tông đều gắn lên hai chữ "Phật Thuyết". Chữ "Phật thuyết" của bộ kinh này cùng với "Phật thuyết" của Tịnh Độ tam kinh ý nghĩa là như nhau, đó chính là không chỉ Thích Ca Mâu Ni Phật nói, điểm này phải đặc biệt chú ý đến. mà là mười phương tất cả chư Phật đều nói. Khác biệt chính ngay chỗ này! Các kinh điển khác, mười phương thế giới tất cả chư Phật Như Lai chưa hẳn là đều nói, chỉ riêng Tịnh Độ ba kinh cùng với bộ Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo này, Phật nhất định phải nói. Do đây có thể biết tính quan trọng của bộ kinh này.

Trước tiên, xin nói rõ với các vị chữ "Phật" này. Xã hội hiện đại có rất nhiều người hiểu sai đi chữ này, nếu nói Phật giáo là mê tín thì đó là không hiểu rõ đối với chữ "Phật" này. Nguồn gốc của chữ "Phật" là từ trong văn Phạn của Ấn Độ, dịch âm là "Phật Đà Gia", người Trung Quốc thích đơn giản nên bỏ đi âm đuôi, chỉ gọi là "Phật". Vào thời xưa không có chữ "Phật", chữ này là từ khi Phật giáo truyền đến Trung Quốc mới được tạo ra. Trong chữ xưa chỉ có chữ "Phát", âm này không có bộ "nhân" ở bên chữ "Phát". Thế nhưng, khi Kinh Phật từ Ấn Độ truyền đến, vì "Phật" là một con người, cho nên người xưa đem chữ "nhân" thêm vào một bên, do đó chữ "Phật" này được tạo ra từ trong quá trình phiên dịch kinh, vào thời xưa có chữ "Phát" này.

Con người này là người thế nào vậy? Hiện tại mọi người đều biết đến Thích Ca Mâu Ni, chúng ta đều gọi Ngài là "Phật", người Ấn Độ gọi Ngài là "Phật Đà", chúng ta giản lược gọi là "Phật". Ý nghĩa của chữ "Phật" này rất gần giống với chữ "Thánh" mà người Trung Quốc thường gọi. Người Trung Quốc gọi là "Thánh Nhân" hay gọi là "Thần", ý nghĩa cũng gần giống. "Thần,

"Thánh, Phật" đều là dùng để gọi người thông đạt tường tận đối với chân tướng của vũ trụ nhân sanh, đây đều có ý nghĩa này. Thế nhưng ở trên mức độ mà nói, có thể có một số ý nghĩa khác nhau. Người Trung Quốc chúng ta gọi là "Thần Thánh" thì ý này tương đối chung chung, còn chữ "Phật Đà" của Ấn Độ thì ý nghĩa rất rõ ràng, rất cụ thể. Đối với chân tướng của vũ trụ nhân sanh, "sự lý, tánh tướng, nhân quả triệt để tường tận thông đạt mà không có chút hiểu lầm nào, người như vậy mới được gọi là Phật. Ai làm đến được loại công phu này thì người đó được gọi là Phật! Cho nên hai chữ "Phật Đà" ở ngay trong giáo học của Phật, đích thực là danh xưng của học vị. Họ không phải là thần, cũng không phải là tiên mà họ là người, cho nên chữ "Phật" này bên cạnh thêm vào một chữ "Nhân", tạo thành chữ "Phật", điều này chúng ta phải nhận biết rõ ràng. Người Trung Quốc gọi "Thánh" cũng có cái ý nghĩa này, nhưng tuyệt nhiên không nói là họ đã triệt để thông đạt tường tận nhân quả, tánh tướng sự lý của vũ trụ nhân sanh, không có cách nói này, mà chỉ nói thông đạt tường tận. Thông đạt đến trình độ nào vậy? Tầng thứ không như nhau!

Trong Phật pháp, chúng ta xem thấy trên Kinh Đại Thừa, nhất là trên Kinh Hoa Nghiêm có nói về bốn mươi một vị Pháp Thân Đại Sĩ, bốn mươi một tầng thứ này đều gọi là Phật. các vị xem trong Kim Cang Kinh Giảng Nghĩa của cư sĩ Giảng Vị Nông sẽ thấy Pháp Thân Đại Sĩ đều được gọi là Phật, họ đối với chân tướng của vũ trụ nhân sanh, tánh tướng, sự lý, nhân quả đều thông đạt, thế nhưng tầng thứ thông đạt thì không như nhau, cho nên, có bốn mươi một giai đoạn. ở chỗ này xưng "Phật" là một giai đoạn cao nhất, thông thường chúng ta gọi là cứu cánh viên mãn, không gì có thể cao hơn, họ đã đến đỉnh điểm, đây gọi là Phật. Trong Phật giáo, Viên Giáo gọi là cứu cánh viên mãn Phật, người này chính là Thích Ca Mâu Ni.

Thích Ca Mâu Ni Phật nói ra bộ kinh này. Người xưa giảng giải chữ "thuyết" này là sanh tâm hoan hỉ, vì chúng sanh nói pháp. Tâm hoan hỉ từ nơi đâu mà ra? Ngài xem thấy tất cả chúng sanh duyên đã chín mùi rồi, có thể tiếp nhận pháp môn này, có thể tiếp nhận lời giáo huấn này, dùng lời hiện tại mà nói là có thể tiếp nhận khóa trình này, Phật liền rất hoan hỉ đến để giảng dạy cho mọi

người, giáo huấn mọi người, khuyến hóa mọi người, ở trong đó sanh vô lượng hoan hỷ. Xem thấy chúng sanh có thể chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành thánh, Phật rất hoan hỷ, giúp đỡ tất cả chúng sanh ngay một đời này thành tựu. Pháp môn Tịnh Độ là mục tiêu cuối cùng của tất cả chư Phật, còn Thập Thiện Nghiệp Đạo là phương thức then chốt quan trọng mà tất cả chư Phật nói ra nhằm giúp đỡ chúng sanh ngay trong một đời thành tựu, việc này chúng ta không thể không biết. Phật nói cái gì? Nói mười thiện nghiệp. Trong bốn Kinh đã nói ra mười điều. Chữ "Mười" này không phải là số tự, nếu chúng ta đem nó xem thành số mục thì sai rồi, "mười" cùng trong Kinh Hoa Nghiêm nghĩa thú biểu pháp hoàn toàn giống nhau, nó đại biểu là đại viên mãn, thiện pháp đại viên mãn, quy nạp làm mười cương lĩnh. Trong mỗi một cương lĩnh, cảnh giới của nó sâu rộng không có biên giới, chúng ta phải hiểu được cái ý này.

"Mười thiện", ở ngay chỗ này Phật chỉ thị cho chúng ta tiêu chuẩn thiện và ác. Cái gì là thiện, cái gì là ác? Chúng ta đọc bộ kinh này phải tỉ mỉ mà thể hội. Nếu như không có nền tảng của mười nghiệp thiện thì niệm Phật không thể vãng sanh! Vì sao thấy được? Trên Kinh Quán Vô Lượng Thọ, Phật nói với chúng ta, trước khi tu Tịnh Nghiệp phải tu Tam Phước trước! Tam Phước là nền tảng của Phật pháp đại thừa, ví như chúng ta xây nhà lầu vậy, đây là xây nền móng. Thập Thiện Nghiệp Đạo là nền móng! Nếu như không có cái nền móng này thì không luận tu bất cứ pháp môn nào đều không thể thành tựu, cho nên đây là nền tảng chung. Trong Tịnh Nghiệp Tam Phước, Phật nói lời kết sau cùng rất hay, ba điều này là *"ba đời chư Phật, tịnh nghiệp chánh nhân"*. Hai câu nói này chúng ta phải cố gắng ghi nhớ. Ba đời là quá khứ, hiện tại và vị lai. Tất cả chư Phật đương nhiên tu hành thành Phật không phải một pháp môn mà vô lượng pháp môn, thế nhưng, cho dù là một pháp môn nào, đều phải lấy Tam phước để làm nền tảng. Giống như xây nhà vậy, cho dù bạn xây bao nhiêu cao, cho dù là xây hình thức nào, nền móng của bạn thì nhất định giống như nhau, nền móng đóng được cứng thì kiến trúc của bạn mới kiên cố.

Điều thứ nhất trong Tịnh Nghiệp Tam Phước là "**hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp**". Tôi đã giảng qua với mọi người rất nhiều lần, ba câu phía trước là Nguyện, câu sau cùng là Hành, nếu như không có Hành thì ba nguyện phía trước là trống không. Bạn dùng cái gì để hiếu dưỡng cha mẹ? Dùng cái gì phụng sự sư trưởng? Dùng cái gì để làm từ tâm bất sát? Chính là mười nghiệp thiện! Trong nhà Phật chúng ta thường nói, kinh điển có bốn loại là Giáo-Lý-Hành-Quả, bộ Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh này là thuộc về Hành, nghiêng nặng ở Hành môn. Chúng ta phải lão thật, thành thật mà làm, chân thật làm được rồi thì nguyện phía trước đều viên mãn, "*hiếu dưỡng phụ mẫu*" viên mãn, "*phụng sự sư trưởng*" cũng viên mãn, "*từ tâm bất sát*" cũng được viên mãn, đây hoàn toàn phải nhờ vào tu mười nghiệp thiện.

Như thế nào gọi là “Nghiệp”? Dùng lời hiện tại mà nói, chính là ở ngay trong cuộc sống thường ngày, mỗi ngày làm việc đối nhân xử thế tiếp vật, bao gồm tất cả hành vi, ngay khi đang làm thì chúng ta gọi là "sự", sau khi việc làm xong rồi, kết quả của nó thì gọi là "nghiệp", cho nên nếu bạn làm việc tốt thì gọi là thiện nghiệp, làm việc không tốt thì gọi là ác nghiệp, “nghiệp” là kết quả của làm việc. Chúng ta đi học ở trường học, bài khóa gọi là tác nghiệp, khi học xong khóa trình thì gọi là kết nghiệp, trường học qui định cho chúng ta, tất cả khóa trình đều phải học hoàn tất thì gọi là tốt nghiệp.

Nghiệp ở chỗ nào vậy? Chúng ta không nhìn thấy, không nghe được, cũng không sờ được. Phật nói với chúng ta, nghiệp ở ngay trong A Lại Da Thức. Lời nói này người thông thường không dễ hiểu, cái gì gọi là A Lại Da Thức? Chúng ta dùng lời hiện tại mà nói, nghiệp ở ngay trong ấn tượng của bạn, thí dụ ngày trước bạn làm tất cả nghiệp thiện ác, hiện tại bạn vừa nghĩ lại thì có thể nhớ ra được. Vì sao bạn có thể nhớ đến sự việc của ngày hôm qua, sự việc của ngày hôm kia, sự việc của năm trước, thậm chí sự việc của mấy mươi năm trước, vì sao bạn có thể nhớ ra được? Chắc chắn có một nơi giúp bạn lưu giữ những dữ liệu đó, nơi lưu giữ những dữ liệu này trong nhà Phật gọi là A Lại Da Thức.

"A Lại Da" là tiếng Ấn Độ, dịch ra là "tàng thức", kho tàng, kho dữ liệu. Từng li từng tí gì của bạn, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, đều được cất chứa trong kho dữ liệu này, không hề sót lọt. Con người chúng ta chết rồi không mang theo bất cứ thứ gì, nhưng nghiệp có thể mang theo, vì sao vậy? Thứ hữu hình thì không thể mang đi nhưng "nghiệp" là vô hình, nó sẽ đi theo bạn. Chúng ta nghĩ đến sự việc này thì thật là đáng sợ, thế gian không có bất cứ thứ gì đáng để quan tâm, chỉ có việc này chân thật đáng để chúng ta quan tâm!

Khi tư tưởng của chúng ta bất thiện, lời nói bất thiện, hành vi bất thiện thì trong A Lại Da Thức vĩnh viễn sẽ không mất đi, bạn nghĩ xem thứ này có phiền phức hay không? Sau khi hiểu rõ chân tướng sự thật, chúng ta nhất định không tạo ác nghiệp. Cũng như trong bộ kinh này, Phật khai thị rất quan trọng với chúng ta, đây là khai thị cương lĩnh. Chúng ta đem mấy câu Kinh văn trích lục ra và viết ở phía trước của quyển Kinh, đây là những câu nói quan trọng nhất của quyển Kinh này.

Chúng ta đoạn ác phải đem ác đoạn được sạch sẽ, chúng ta tu thiện phải đem việc thiện làm được viên mãn. Đây là việc của chính mình, không liên quan với người khác. Cho dù người khác dùng bất cứ phương thức gì đối với ta, họ đối với ta tốt thì ta cảm kích họ, họ đối với ta không tốt thì quyết định không nên để ở trong lòng, để ở trong lòng thì thế nào? Thì bạn chính mình không qua được với chính mình. Cho nên ở trên kinh này, Phật dạy bảo chúng ta "**ngày đêm thường niệm thiện pháp**" là tâm của bạn thiện, "**tư duy thiện pháp**" là tư tưởng của bạn thiện, "**quán sát thiện pháp**" là hành vi của bạn thiện, "**bất dung hào phân, bất thiện xen tạp**" thì cái ác của bạn mới xả được sạch trơn, cái thiện của bạn mới tu được viên mãn.

Người khác đắc tội với chúng ta, hủy báng chúng ta, nhục mạ chúng ta, hãm hại chúng ta, tất cả đều là giả, "*phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng*" thì hà tất bạn phải đem nó để vào kho chứa để làm dữ liệu? Chúng ta phải học Phật và Pháp Thân Đại Sĩ, kho dữ liệu mở ra chỉ toàn là thiện, không có bất cứ thứ bất thiện nào xen lẫn trong đó, con người này thành Phật rồi! Thập Thiện Nghiệp Đạo tu được viên mãn chính là Vô Thượng Bồ Đề, chính là viên mãn Phật quả.

Chúng ta thường hay xem thấy trên đỉnh hào quang của tượng Phật có ba chữ "Án- A- Hồng", cách vẽ trên tượng Phật đều cùng cách làm này, có khi dùng Phạn văn để viết, cũng có khi dùng Hán văn để viết, có lúc dùng Tạng văn để viết. Ba chữ này ý nghĩa là gì? Khi mới học Phật thì tôi không biết, nên thỉnh giáo với Đại sư Chương Gia. Lúc đó tôi xin chữ của Ngài, Ngài liền viết cho tôi ba chữ "Án- A- Hồng" bằng Tạng văn tặng cho tôi. Ba chữ này có ý nghĩa gì? Nói với ta là mười thiện viên mãn! "Án" là "Thân thiện viên mãn", "A" là "Ngữ thiện viên mãn", "Hồng" là "Ý thiện viên mãn".

Bạn xem, Thập Thiện Nghiệp Đạo là từ khi bạn mới bắt đầu học Phật cho đến khi học viên mãn thì thành Phật. So với ngũ giới thì Thập Thiện Nghiệp Đạo còn sâu hơn, rộng hơn, bởi vì người khi chưa vào cửa Phật, khi vẫn chưa thọ giới, trước tiên cần tu mười thiện. Ngũ giới là chúng đệ tử Phật truyền thọ, thập thiện là Phật khuyến hóa đối với tất cả chúng sanh, ý này bao rộng bao sâu? Đây là dạy chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày, trong công việc, đối nhân xử thế tiếp vật, đều phải tuân thủ cái nguyên tắc này.

Được rồi, hôm nay thời gian đã hết. Chúng ta chỉ giảng đến đây thôi. Ý của đề kinh này vẫn chưa giảng hết. Ngày mai chúng ta sẽ nói tiếp. A Di Đà Phật.

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời Gian: năm 2001

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ

Biên tập: Phật tử Diệu Hương, Phật tử Diệu Hiền